

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ Đ  
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 256/2024/HS-ST  
Ngày: 30/9/2024

**NHÂN DANH**

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ L - TỈNH LÂM ĐỒNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Hoà

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Mai Phú  
+ Ông Nguyễn Minh Sơn

**- Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Ông Lê Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 288/2024/TLST - HS ngày 16 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 297/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2024 đối với:

**- Bị cáo:**

Họ và tên: Lê Thanh L, Sinh ngày: 13/9/2000, tại: Lâm Đồng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn 6 (Bon Ka La Yu), xã Q, huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông; Chỗ ở: thôn 6 (Bon Ka La Yu), xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; Nghề nghiệp: Làm thuê; Học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Con ông: Lê Văn S – Sinh năm: 1970; Con bà: Trần Thị Phương D – Sinh năm: 1976 (đã chết); Gia đình có 02 anh em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2004.

Tiền án; Tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại ở địa chỉ thôn 6 (Bon Ka La Yu), xã Quảng Khê, huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông. *Bị cáo mặt tại phiên tòa.*

**- Bị hại:** Anh Nguyễn Thế A, sinh năm 1992

Địa chỉ: Số 82A, KP7 T, Quận P, thành phố Hồ Chí Minh. *Vắng mặt tại phiên tòa.*

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Trần Trương K, sinh năm 1982.

Địa chỉ tạm trú: Số 11A/2, đường L, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt tại phiên tòa.*

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thanh L là nhân viên phụ xe đang thử việc tại Công ty Cổ phần xe khách Phương Trang – Futa Bus Lines tại thành phố Đ, địa chỉ công ty: 01 Tô Hiến Thành, phường C, TP Đ, Lâm Đồng. Ngày 22/12/2023, L được giao nhiệm vụ phụ xe cho xe khách biển số 51B-295.91 tuyến từ thành phố Hồ Chí Minh về thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Khi xe di chuyển đến địa phận huyện Đ, Lâm Đồng thì Lâm phát hiện hành khách ngồi ghế B5 là anh Nguyễn Thế A, sinh năm 1992, trú tại: 82A, KP7 T, Quận L, thành phố Hồ Chí Minh đã để quên 01 điện thoại di động Iphone 12 promax màu trắng, 01 máy tính bảng Ipad màu trắng xám, 01 balo và 01 đôi giày tại ghế B5 (ghế thứ 5 bên phụ tầng trên) nên Lâm nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Thực hiện ý định này, L dùng chân che phủ số tài sản trên để không có người khác nhìn thấy. Khi đến bến xe Phương Trang tại thành phố Đ, L đợi hành khách xuống xe hết rồi đến ghế B5 lấy 01 điện thoại di động Iphone và 01 máy tính bảng Ipad bỏ vào trong balo cá nhân của mình. Sau đó, L chỉ giao lại 01 balo và 01 đôi giày của anh Thế Anh cho bộ phận chăm sóc khách hàng bến xe Phương Trang.

Sau khi phát hiện bản thân để quên tài sản trên xe khách Phương Trang biển số 51B1-295.91, anh Nguyễn Thế Anh có liên hệ bộ phận chăm sóc khách hàng của công ty Phương Trang để thông báo sự việc. Biết được sự việc, đại diện công ty Phương Trang là ông Trần Trương Khôi đã liên hệ với Lê Thanh Lâm để yêu cầu trả lại tài sản, tuy nhiên Lâm không thừa nhận và từ chối trả lại tài sản. Thông qua định vị anh Thế Anh phát hiện điện thoại di động và máy tính bảng của mình đang di chuyển theo tuyến đường từ thành phố Hồ Chí Minh lên thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng nên anh Thế Anh xác định được Lê Thanh Lâm là người lấy tài sản của mình. Anh Nguyễn Thế Anh đã liên hệ trạm CSGT Madagui, Phòng PC08, Công an tỉnh Lâm Đồng để trình báo. Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 23/12/2023, L tiếp tục làm phụ xe cho xe khách biển số 51B1-294.80, khi đi đến địa phận huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng thì bị Phòng PC08, Công an tỉnh Lâm Đồng dừng xe kiểm tra và phát hiện Lâm đang cất giấu điện thoại di động và máy tính bảng của anh Thế Anh trên xe. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ triệu tập Lâm làm việc, L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên (BL 72 – 91).

#### **Vật chứng vụ án:**

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 12 Promax, dung lượng 128GB, màu trắng, đã qua sử dụng.

- 01 (một) máy tính bảng hiệu Ipad Gen 10, màu trắng xám, dung lượng 256GB, đã qua sử dụng. (BL 37 – 38)

Tại kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐG ngày 15/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đà Lạt kết luận:

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 12 Promax, dung lượng 128GB, màu trắng, đã qua sử dụng. Tại thời điểm định giá tháng 12/2023, điện thoại vẫn còn hoạt động bình thường, có giá trị giao dịch phổ biến tại các cửa hàng mua bán lại là 12.000.000 (mười hai triệu) đồng.

- 01 (một) máy tính bảng hiệu Ipad Gen 10, màu trắng xám, dung lượng 256GB, đã qua sử dụng. Tại thời điểm định giá tháng 12/2023, máy tính bảng vẫn hoạt động bình thường, có giá trị giao dịch phổ biến tại các cửa hàng mua bán lại là 14.000.000đ (mười bốn triệu đồng). (BL 28 – 29)

**Bị hại:** Anh Nguyễn Thế A, sinh năm 1992, trú tại: 82A, KP7 T, Quận L, thành phố Hồ Chí Minh. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản là 01 (một) điện thoại di động Iphone 12 Promax và 01 (một) máy tính bảng hiệu Ipad Gen 10 cho anh Th. Anh Th không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Trong vụ án này có ông Lê Quốc K, sinh năm 1982, trú tại: đường Ngô Gia Tự, Thái Phiên, phường P, thành phố Đ, Lâm Đồng là người điều khiển xe ô tô biển số 50B-29480 đi cùng với phụ xe Lê Thanh L. Quá trình điều tra xác định ông K không biết việc hành khách Nguyễn Thế A bỏ quên tài sản trên xe và bị Lê Thanh L chiếm đoạt nên không có căn cứ để xử lý đối với Lê Quốc K.

Tại bản cáo trạng số 239/CT-VKSĐL-LĐ ngày 01/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố bị cáo Lê Thanh L về tội “*Chiếm giữ trái phép tài sản*” theo Khoản 1 Điều 176 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo không khiếu nại bản cáo trạng và khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh L phạm tội “*Chiếm giữ trái phép tài sản*”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 176; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Thanh L mức hình phạt từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

- Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa, hồ sơ vụ án thể hiện người bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm giữ và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

- Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa: bị cáo đã ăn năn hối lỗi, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại cùng không có ý kiến thắc mắc hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, bản thân bị cáo đã biết hành vi chiếm đoạt tài sản, việc cố tình không trả lại cho chủ sở hữu và không giao nộp cho cơ quan có trách nhiệm đối với tài sản bắt được mặc dù đã được yêu cầu trả lại là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Vào ngày 22/12/2023, khi đang làm phụ xe cho xe khách Phương Trang, Lê Thanh L phát hiện hành khách là anh Nguyễn Thế A có để quên 01 điện thoại di động Iphone 12 promax màu trắng trị giá 12.000.000 đồng, 01 máy tính bảng Ipad màu trắng xám trị giá 14.000.000 đồng, 01 balo và 01 đôi giày tại ghế B5 (ghế thứ 5 bên phụ tầng trên) nên L nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. L đã lấy 01 điện thoại di động Iphone và 01 máy tính bảng Ipad bỏ vào trong balo cá nhân của mình. Sau đó, L chỉ giao lại 01 balo và 01 đôi giày của anh T cho bộ phận chăm sóc khách hàng bến xe Phương Trang. Khi anh T và đại diện công ty Phương Trang là ông Trần Trương K liên hệ để yêu cầu L trả tài sản thì L không thừa nhận và từ chối trả lại tài sản. Tổng giá trị tài sản Lê Thanh L chiếm đoạt là 26.000.000đ (hai mươi sáu triệu đồng).

Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, biên bản xác định hiện trường, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Lê Thanh L phạm tội “*Chiếm giữ trái phép tài sản*”.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố bị cáo với tình tiết khung hình phạt quy định tại Khoản 1 Điều 176 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo phạm tội không thuộc trường hợp bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Khi quyết định hình phạt có xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội và thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây mất trật tự an toàn xã hội do đó cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa, hồ sơ vụ án thể hiện người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đặt ra để giải quyết về trách nhiệm dân sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý xong về phần vật chứng nên không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Tuyên bố: Bị cáo Lê Thanh L phạm tội “*Chiếm giữ trái phép tài sản*”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 176; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lê Thanh L 09 (*chín*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án.

[2] *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về việc áp dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Thanh L phải nộp 200.000<sup>d</sup> (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[3] *Về quyền kháng cáo*: Trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Người Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án. Người liên quan chỉ được quyền kháng cáo phần có liên quan../.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Công an thành phố Đ;
- Chi cục Thi hành án thành phố Đ;
- Bị cáo; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.
- Bộ phận theo dõi thi hành án hình sự;
- Lưu.

### **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký và đóng dấu**

**Lê Thị Minh Hoà**